

Số: /HD-HĐTĐKT

Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2023

**HƯỚNG DẪN**  
**Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Để tổng kết đánh giá tình hình tổ chức triển khai, thực hiện phong trào thi đua yêu nước và bình xét khen thưởng năm 2023, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023 cụ thể như sau:

**I. NỘI DUNG TỔNG KẾT CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2023**

**1. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2023**

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh (gọi chung là cơ quan, đơn vị, địa phương) thuộc các Khối thi đua của tỉnh xây dựng báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2023 (có đề cương báo cáo gửi kèm) gửi về Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh (qua Sở Nội vụ). Thời gian gửi báo cáo trước ngày 10/01/2024.

- Trưởng Khối thi đua xây dựng báo cáo tổng kết của Khối thi đua gửi Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh (qua Sở Nội vụ). Thời gian gửi báo cáo trước ngày 15/01/2024.

**2. Công tác tổng kết của Khối thi đua**

**a) Tổ chức Hội nghị chấm điểm**

- Chủ trì Hội nghị: Khối trưởng.

- Thành phần:

+ Lãnh đạo các đơn vị trong Khối thi đua;

+ Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong Khối thi đua;

- Thời gian: Chậm nhất trước 01 ngày làm việc trước khi tổ chức Hội nghị tổng kết của Khối.

- Sau khi thống nhất được kết quả chấm điểm của từng đơn vị trong Khối, đơn vị Khối trưởng tổng hợp kết quả chấm điểm gửi Sở Nội vụ (qua Phòng Thi đua, khen thưởng) và thông báo tại Hội nghị tổng kết khối.

#### **b) Tổ chức Hội nghị tổng kết.**

- Thành phần: Theo thành phần tại khoản 2.1, Mục III, Phần B của Hướng dẫn số 04-HD/HĐTĐKT ngày 18/3/2015 của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh.

- Nội dung:

+ Đánh giá kết quả hoạt động của Khối năm 2023, đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 và thảo luận biện pháp triển khai thực hiện; biểu dương các điển hình tiên tiến trong khối;

+ Báo cáo kết quả chấm điểm thi đua của các đơn vị trong khối. Hội nghị tiến hành bình xét thi đua khen thưởng đối với các đơn vị trong Khối thi đua theo quy định (bình xét khen thưởng sử dụng hình thức bỏ phiếu kín, kết quả bỏ phiếu kín được công bố công khai tại Hội nghị);

- Thời gian kết thúc tổ chức Hội nghị tổng kết của các Khối thi đua thuộc tỉnh hoàn thành trước ngày 15/01/2024.

#### **c) Bình xét khen thưởng của khối thi đua**

- Các Khối thi đua tiến hành bình xét thi đua và lựa chọn tập thể đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh và Bằng khen theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 18, Mục 1, Chương II, Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hồ sơ khen thưởng của Khối thi đua do đơn vị Trưởng khối trình Hội đồng Thi đua, Khen thưởng tỉnh gồm:

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng;

+ Biên bản họp Khối thi đua và kết quả bỏ phiếu kín bầu đơn vị được tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh;

+ Báo cáo thành tích (có xác nhận của đơn vị trưởng khối);

+ Biểu tổng hợp tóm tắt thành tích các tập thể đề nghị khen thưởng.

## **II. TIÊU CHUẨN XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG**

### **1. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

- Đối với danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Tập thể Lao động tiên tiến: Hội đồng TĐKT cơ quan, đơn vị, địa phương họp xét trước

ngày 01/01/2024 áp dụng theo quy định tại Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 28 Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, nếu hợp xét từ ngày 01/01/2024 thì áp dụng theo quy định tại Điều 24, Điều 23, Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

- Đối với Giấy khen thực hiện theo quy định tại Điều 28 Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với danh hiệu Gia đình văn hoá, thôn, bản, tổ dân phố văn hoá thực hiện theo quy định tại Điều 20 Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **2. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh**

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện theo quy định Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022. Đối với các đơn vị lực lượng vũ trang; các cơ quan Trung ương phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn thực hiện theo quy định tại điểm e khoản 2, Điều 27 của Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*đối với tập thể: 10% trong tổng số các đơn vị trực thuộc. Đối với cá nhân: 1% trong tổng số cán bộ, chiến sĩ tính đến thời điểm xét khen thưởng (đơn vị lực lượng vũ trang); 3% trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức, lao động tính đến thời điểm xét khen thưởng (cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn).*

- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh thực hiện theo quy định Điều 22 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và khoản 2 Điều 14 Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tập thể Lao động xuất sắc thực hiện theo quy định Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và khoản 1, điểm b, c, d khoản 2 Điều 17 Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cờ thi đua của UBND tỉnh thực hiện theo quy định Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và khoản 1, 3 Điều 18 Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **3. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước**

- Thực hiện theo quy định tại Điều 21 (Chiến sĩ thi đua toàn quốc), Điều 25 (Cờ thi đua của Chính phủ), Điều 36, 37, 38 (Huân chương Độc lập hạng Nhất, Nhì, Ba), Điều 42, 43, 44 (Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba), Điều 73 (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ) Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

### **Lưu ý:**

- Việc xét các danh hiệu thi đua của tập thể, cá nhân căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền đối với tập thể (tập thể lãnh đạo quản lý), cá nhân đề nghị khen thưởng.

- Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng; phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành

xem xét đề nghị Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng. Số lượng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đối với các tập thể, cá nhân của các cơ quan, đơn vị, địa phương phải đảm bảo tiêu biểu, cơ cấu hợp lý (có lãnh đạo, có công chức, viên chức, chiến sĩ, lao động) trong số những tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định.

- Đối với các Công ty, Doanh nghiệp, Hợp tác xã... và người đứng đầu khi trình các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh phải có xác nhận của cơ quan quản lý thuế và Bảo hiểm cho người lao động kèm theo (*trương ứng với số năm viết báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng*). Các đơn vị thuộc đối tượng bắt buộc phải kiểm toán theo Luật Kiểm toán Nhà nước và Luật Kiểm toán độc lập khi trình khen thưởng cấp nhà nước phải có báo cáo Kiểm toán trong thời gian 5 năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng.

- Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

### **III. BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

1. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải bám sát tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

2. Thời gian viết báo cáo thành tích: 06 năm đối với Chiến sĩ thi đua toàn quốc; 05 năm trở lên đối với Huân chương Lao động các hạng và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (*tính từ mốc thời gian được khen thưởng lần trước để làm căn cứ cho khen thưởng lần sau*); 03 năm đối với Chiến sĩ thi đua tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen UBND tỉnh (riêng Bằng khen do Khối suy tôn viết báo cáo thành tích 01 năm); 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh, Tập thể Lao động xuất sắc (*phải so sánh với kế hoạch và năm trước liền kề hoặc giai đoạn trước để nêu bật thành tích đạt được*).

3. Nội dung của Báo cáo thành tích thể hiện đầy đủ các nội dung sau:

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ lĩnh vực phụ trách (có số liệu chứng minh đầy đủ về kết quả đạt được);

- Số quyết định, ngày, tháng, năm công nhận đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể (tập thể lãnh đạo), cá nhân đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền;

- Số quyết định, ngày, tháng, năm xếp loại tổ chức Đảng, đoàn thể (*đối với tập thể có tổ chức Đảng, đoàn thể*);

- Đối với cá nhân ghi rõ tên sáng kiến (đề tài), quyết định, ngày, tháng năm công nhận của cấp có thẩm quyền; tính mới, tính hiệu quả (kinh tế, xã hội) và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (đề tài) nghiên cứu khoa học.

4. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước phải đóng dấu giáp lai của đơn vị đề nghị khen thưởng hoặc đơn vị quản lý trực tiếp cá nhân đề nghị khen thưởng.

5. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

#### **IV. THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng.
2. Biên bản họp Hội đồng Thi đua, Khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương.
3. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng.
4. Tài liệu kiểm chứng liên quan đến tiêu chuẩn khen thưởng làm cơ sở cho cơ quan chuyên môn thẩm định khen thưởng (quyết định hoặc thông báo đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân; quyết định công nhận sáng kiến; xác nhận nộp thuế, bảo hiểm...).

#### **V. THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

1. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Đến hết ngày 20/01/2024.
2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Tầng 1, Toà nhà số 2, Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Để thực hiện việc lưu trữ hồ sơ điện tử đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các huyện, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh gửi các tệp tin điện tử của hồ sơ (trừ văn bản có nội dung bí mật Nhà nước) qua địa chỉ hòm thư công vụ: [btdkt.sonv@laichau.gov.vn](mailto:btdkt.sonv@laichau.gov.vn).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ (qua Phòng Thi đua, Khen thưởng - Số điện thoại 02133.877.096) để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Lưu VT, TĐKT.

**TM. HỘI ĐỒNG  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ  
Đào Thị Lan Anh**

**TÊN ĐƠN VỊ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-.....

....., ngày tháng ..... năm 2023

**BÁO CÁO****Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2023,  
Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024****I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

Khái quát đặc điểm, tình hình chung; những thuận lợi, khó khăn của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, các doanh nghiệp năm 2023.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN****1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng**

- Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị “về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”.

- Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021-2025) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

- Thực hiện Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

**2. Kết quả tổ chức phong trào thi đua****2.1. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua trọng tâm**

- Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Lai Châu chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Lai Châu chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lai Châu thi đua thực hiện văn hóa công sở”:

- Việc triển khai, thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.

2.2. Kết quả thực hiện các phong trào thi đua do sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua của UBND tỉnh và ngành dọc cấp trên tổ chức, phát động, nêu cụ thể:

+ Tên gọi, nội dung của phong trào thi đua đã được sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua phát động, triển khai; nêu cụ thể 01 phong trào nổi bật do đơn vị, địa phương tổ chức, phát động.

+ Đánh giá hiệu quả, tác động của các phong trào thi đua đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội... của đơn vị, địa phương.

2.3. Kết quả hoạt động của các cụm, khối thi đua thuộc các huyện, thành phố, nêu cụ thể:

+ Nêu cụ thể việc chia cụm, khối của đơn vị (gồm bao nhiêu cụm, khối, tên gọi, số lượng đơn vị thành viên trong từng khối)

+ Công tác chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động cụm, khối thi đua;

+ Đánh giá nội dung, chất lượng hoạt động, kết quả việc bình xét, suy tôn danh hiệu thi đua trong khối, cụm thi đua;

### **3. Công tác khen thưởng**

- Nội dung đã thực hiện nhằm đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng tại sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua.

- Biện pháp hoặc giải pháp, kinh nghiệm đã thực hiện để tăng tỷ lệ khen thưởng đối với nông dân, công nhân, chiến sỹ, người lao động trực tiếp.

- Tổng hợp, phân tích kết quả khen thưởng trong năm 2023:

+ Khen thưởng cấp Nhà nước (tổng hợp theo biểu số 1 đính kèm): ghi rõ số lượng trình khen thưởng; số lượng được khen thưởng; số lượng để lại và nguyên nhân.

+ Khen thưởng cấp tỉnh (tổng hợp theo biểu số 2 đính kèm): ghi rõ số lượng trình khen thưởng; số lượng được khen thưởng; số lượng để lại và nguyên nhân.

+ Khen thưởng thuộc thẩm quyền của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, các doanh nghiệp thuộc khối thi đua (tổng hợp theo biểu số 3 đính kèm).

+ Đánh giá thay đổi tăng, giảm số lượng, tỷ lệ khen cho đối tượng không là lãnh đạo quản lý so với năm 2022 của từng cấp.

### **4. Công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến**

- Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh: Nêu rõ biện pháp, phương pháp tuyên truyền, phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến; số lượng các điển hình tiên tiến và các điển hình mới được phát hiện ở các cấp.

- Đối với huyện, thành phố trực thuộc trung ương: Nêu kết quả phối hợp tuyên truyền giữa Phòng Nội vụ với các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình trên địa bàn huyện, thành phố.

- Nêu các điển hình tiên tiến cụ thể trong từng phong trào thi đua do tỉnh, ngành dọc cấp trên, sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, các doanh nghiệp phát động, triển khai (*mỗi phong trào thi đua 1-2 điển hình tiên tiến tiêu biểu*).

## **5. Tình hình cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ**

- Tình hình cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp thuộc khối thi đua: chuyên trách? kiêm nhiệm? thời gian được giao tham mưu công tác TĐKT của đơn vị?.

- Tập huấn: Số lượng, đối tượng, hình thức, nội dung tập huấn, bồi dưỡng.

## **6. Công tác kiểm tra**

- Nội dung, đối tượng, số lượng đơn vị được kiểm tra thực hiện quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng. Đánh giá kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp thuộc khối thi đua. Nêu cụ thể kết quả thực hiện các kiến nghị, kết luận sau khi được kiểm tra.

- Số lượng đơn thư đã tiếp nhận; số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp thuộc khối thi đua; đã được giải quyết?.

## **7. Quỹ thi đua, khen thưởng**

- Công tác trích lập, quản lý, sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp thuộc khối thi đua.

- Tổng hợp số liệu quỹ thi đua, khen thưởng năm 2023:

+ Nêu rõ các nguồn hình thành quỹ thi đua, khen thưởng; số tiền được giao chi cho khen thưởng năm 2023.

+ Tình hình sử dụng kinh phí chi các hoạt động thi đua, khen thưởng của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp thuộc khối thi đua (số tiền chi cho hoạt động thi đua; số tiền chi cho các quyết định khen thưởng năm 2023).

## **8. Công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng**

- Đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp thuộc khối thi đua trong công tác thi đua, khen thưởng.

- Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thi đua, khen thưởng; lưu trữ hồ sơ khen thưởng.

## **9. Công tác khác**

- Công tác quản lý và cấp phát hiện vật khen thưởng; cấp đổi hiện vật khen thưởng (số lượng đề nghị cấp đổi, số lượng đã được giải quyết, số lượng chưa được giải quyết, lý do)...



- Công tác nghiên cứu khoa học, xây dựng đề án, đề tài về công tác thi đua, khen thưởng trong năm.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm.
2. Hạn chế, yếu kém.
3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế.
4. Giải pháp, biện pháp khắc phục.

### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đối với UBND tỉnh.
2. Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hoặc Sở Nội vụ.

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2024**

1. Nhiệm vụ trọng tâm công tác thi đua, khen thưởng của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, huyện, thành phố, doanh nghiệp thuộc khối thi đua năm 2024.

2. Giải pháp tổ chức thực hiện nhằm nâng cao, hiệu quả của phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng./.